TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2019/QĐST-DS	*Mỏ Cày Nam, ngày 11 tháng 6 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 183/2019/TLST-DS ngày 17 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1/ Nguyên đơn: Bà Trần Thị N - Sinh năm: 1952, địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

1.2/ Bị đơn:

1.2.1) Bà Lê Thị B - Sinh năm: 1959, địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

1.2.2) Chị Nguyễn Lê K.A - Sinh năm: 1993, địa chỉ: Ấp A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1) Bà Lê Thị B và chị Nguyễn Lê K.A có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị N số nợ gốc là: 310.620.000đ (ba trăm mười triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng), không tính tiền lãi; nhưng được chia làm nhiều lần trả, cụ thể như sau:

- Ngày 12 tháng 10 năm 2019, bà Lê Thị B và chị Nguyễn Lê K.A có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị N số nợ gốc là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

- Ngày 10 tháng 01 năm 2020, bà Lê Thị B và chị Nguyễn Lê K.A có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị N số nợ gốc là 10.000.000đ (mười triệu đồng).

- Từ ngày 10 tháng 02 năm 2020 đến ngày 10 tháng 01 năm 2022, mỗi tháng bà Lê Thị B và chị Nguyễn Lê K.A có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị N số nợ gốc là 7.000.000đ (bảy triệu đồng), trả vào ngày 10 hàng tháng.

- Từ ngày 10 tháng 02 năm 2022 trở về sau, mỗi tháng bà Lê Thị B và chị Nguyễn Lê K.A có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị N số nợ gốc là 10.000.000đ (mười triệu đồng), trả vào ngày 10 hàng tháng, riêng tháng cuối cùng (sau khi bà Lê Thị B và chị Nguyễn Lê K.A đã trả cho bà Trần Thị N được 303.000.000đồng tiền nợ gốc) thì bà Lê Thị B và chị Nguyễn Lê K.A có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trần Thị N số nợ gốc là 7.620.000đ (bảy triệu sáu trăm hai mươi ngàn đồng).

2.2) Kể từ ngày bà Trần Thị N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Lê Thị B, chị Nguyễn Lê K.A chưa thi hành xong các khoản tiền phải thi hành án thì bà Lê Thị B, chị Nguyễn Lê K.A phải liên đới chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3) Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.3.1. Bà Trần Thị N nhận chịu 3.883.000đ (ba triệu tám trăm tám mươi ba ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bà Trần Thị N là người cao tuổi nên bà Trần Thị N được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

2.3.2. Bà Lê Thị B và chị Nguyễn Lê K.A nhận chịu 3.883.000đ (ba triệu tám trăm tám mươi ba ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bà Lê Thị B là người cao tuổi nên bà được miễn nộp 1.941.500đ (một triệu chín trăm bốn mươi mốt ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; như vậy, bà Lê Thị B và chị Nguyễn Lê K.A còn phải liên đới nộp 1.941.500đ (một triệu chín trăm bốn mươi mốt ngàn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện A, tỉnh Bến Tre;
- Phòng KTNV và T.H.A-TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Nguyễn Văn Nguyên